

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 65/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Thủy, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 109/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Th**, sinh năm 1993

HKTT: Thôn Vũ Dương, xã Hồng Quang, huyện Ân Thị, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: Trường tiểu học Thanh Hòa 3, ấp P.X, xã T.H, huyện P.H, tỉnh H.G.

* Bi đơn: Ông **Trần Anh T**, sinh năm 1981

HKTT: 17/2 Lê Hồng Phong, khu vực 1, phường BT, quận BT, TPCT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Th và ông Trần Anh Tuấn.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân*: Bà Vũ Thị Th và ông Trần Anh T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung*: Có 02 con chung là Trần Trọng P (nam), sinh ngày 01/02/2020 và Trần Đắc T (nam), sinh ngày 31/10/2022.
 - + Ông bà thoả thuận giao cháu Trần Đắc T cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao

cháu Trần Trọng P cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Th, ông T theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Nợ chung*: Xác định không có.

- *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Th tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng, chuyển 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Th đã đóng theo biên lai thu số 0002801 ngày 19/6/2024 thành án phí, bà Th được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai này, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- UBND P Bình Thủy, QBT
- TANDTPCT
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Huệ

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).